

LỜI BẠCH

Cuốn “*Thời Hùng Vương và bí ẩn Lục thập hoa giáp*” trong lần xuất bản thứ nhất (Nxb Thanh Niên – 1999) đã được sự chú ý của bạn đọc. Người viết xin được chân thành cảm ơn sự quan tâm và đóng góp ý kiến quý báu của độc giả trong dịp xuất bản trước. Người viết cũng xin chân thành cáo lỗi vì những sai sót trong in ấn và sự thiếu thốn về tư liệu, cho nên nhiều vấn đề chưa được trình bày thấu đáo. Trong lần xuất bản này, qua một số tư liệu sưu tầm được và sự phát hiện mới, người viết bổ sung và sửa chữa những sai sót không đáng có trong lần xuất bản trước. Tuy nhiên, vì Âm Dương lịch Đông phương gắn bó chặt chẽ với một học thuyết vũ trụ quan cổ vẫn còn nhiều bí ẩn là thuyết Âm Dương Ngũ hành. Bởi vậy, ngay cả trong lần xuất bản này, cũng không thể coi là một sự hoàn chỉnh cho những vấn đề được đặt ra trong cuốn sách, mà chỉ có thể coi đó là sự phát triển tiếp tục trong việc khám phá những bí ẩn của văn hoá Đông Phương liên quan đến Âm Dương lịch; từ một quan điểm xuyên suốt cho rằng: *Nền văn minh Văn Lang là một nền văn hiến rực rỡ, khởi nguồn từ thiên niên kỷ thứ III tr.CN, chính là cội nguồn của nền văn hoá Đông phương cổ.*

Vì vậy, người viết vẫn hy vọng mong được sự đóng góp ý kiến của các bậc trí giả quan tâm, trong việc tiếp tục khám phá những bí ẩn của nền văn hoá Đông Phương.



LỜI NÓI ĐẦU

Am Dương lịch Đông phương là một loại lịch rất độc đáo đã tồn tại hàng thiên niên kỷ trong văn minh nhân loại.

Sự khác biệt giữa lịch này với các loại lịch khác chính là ở chỗ có một hệ thống lý thuyết vũ trụ quan liên quan đến nó, đó là thuyết Âm Dương Ngũ hành. Sự hiện diện của Ngũ hành trong Lục thập hoa giáp chứng tỏ điều này. Từ sự vận động của Ngũ hành trong Âm Dương lịch, người Đông phương đã ứng dụng trong hầu hết các lĩnh vực: thiên văn, địa lý, y lý, dự đoán tương lai... Nhưng cho đến tận bây giờ nguyên tắc nạp âm Âm Dương Ngũ hành vẫn còn là điều bí ẩn; mặc dù nó là một tiền đề căn bản cho hầu hết những phương pháp ứng dụng của thuyết Âm Dương Ngũ hành. Ông Thiệu Vĩ Hoa, một học giả hiện đại nổi tiếng của Trung Quốc cũng thừa nhận:

“Nạp âm Ngũ hành trong bảng sáu mươi Giáp Tý () căn cứ theo nguyên tắc gì để xác định, người xưa tuy có bàn đến nhưng không có căn cứ rõ ràng và cũng chưa bàn được minh bạch, do đó vẫn là huyền bí khó hiểu. **Bảng sáu mươi Giáp Tý biến hoá vô cùng, đối với giới học thuật của Trung Quốc cho đến nay vẫn còn là huyền bí khó hiểu.**” (**)*

Cuốn sách này được ra đời với một cố gắng tìm hiểu nguyên tắc nạp âm Âm Dương Ngũ hành trong Âm Dương lịch, vốn là một trong những sự bí ẩn của nền văn hóa phương Đông đã trải hàng thiên niên kỷ. Từ sự phát hiện này sẽ là một điều kiện cho sự chứng minh tiếp nối và làm rõ hơn quan niệm đã được trình bày trong cuốn *Thời Hùng Vương qua truyền thuyết và huyền thoại* và *Tìm về cội nguồn Kinh Dịch* cho rằng:

Thời đại Hùng Vương là một thời đại đã tồn tại gần 3000 năm và là một quốc gia cổ đại có nền văn hiến rực rỡ, đã tạo ra những nền tảng

Chú thích:

* Tên gọi khác của Lục thập hoa giáp. Giáp Tý là năm đầu tiên trong sáu mươi năm.

** “Dự đoán theo Tứ trụ”, Thiệu Vĩ Hoa. Nxb Văn hoá Thông tin 1996. Trang 68)

căn bản của nền văn hóa Đông phương – cội nguồn của nền văn hóa dân tộc Việt Nam hiện nay.

Nhưng trong cuốn *Thời Hùng Vương và bí ẩn Lục thập hoa giáp*, sự minh chứng được phát triển đi sâu vào vấn đề nguồn gốc đích thực của Âm Dương lịch Đông phương qua nguyên tắc nạp âm Âm Dương Ngũ hành

Đây cũng là một trong những vấn đề đã được đặt ra trong cuốn *Thời Hùng Vương qua truyền thuyết và huyền thoại*. Nhưng do hoàn cảnh và sự thiếu thốn về tư liệu lúc bấy giờ; hơn nữa là sự giới hạn trong nội dung cuốn sách, nên vấn đề chủ nhân đích thực của Âm Dương lịch, mới chỉ được đặt ra mà chưa có sự lý giải thỏa đáng. Cuốn *Thời Hùng Vương và bí ẩn Lục thập hoa giáp*, sẽ là sự minh chứng rõ hơn cho giả thiết nói trên.

Qua việc tìm hiểu nguyên tắc nạp âm trong Âm Dương lịch sẽ chứng minh rõ hơn tính nhất quán và hoàn chỉnh của thuyết Âm Dương Ngũ hành cũng như cội nguồn của nó. Hy vọng cuốn sách này, sẽ là một đóng góp nhỏ trong việc tìm hiểu giá trị của một nền văn minh cổ phương Đông và làm sáng tỏ cội nguồn văn hóa dân tộc Việt Nam. Từ những ý tưởng trên, phần cuối của cuốn sách lý giải một số tồn nghi của lịch sử thời Hùng.

Trong lần xuất bản này, phần chính văn của người viết được thể hiện bằng kiểu chữ “Vni – Times 12”; phần trích dẫn được thể hiện bằng kiểu chữ “Vni – Helve 10”. Tất cả những phần in đậm do người viết thực hiện.

Với một khả năng và kiến thức có hạn, vấn đề đặt ra lại hoàn toàn mới mẻ, sự kiện đã bị khuất lấp hàng thiên niên kỷ; vì vậy nội dung chắc chắn không tránh khỏi những khiếm khuyết và vấn đề chưa thể giải quyết thấu đáo được trong một tập sách nhỏ này. Người viết rất mong được độc giả lượng thứ và đóng góp những ý kiến quý báu để cho ý tưởng ngày một hoàn thiện hơn.

Phần I

NHỮNG VẤN ĐỀ VỀ NGUỒN GỐC CỦA ÂM DƯƠNG LỊCH

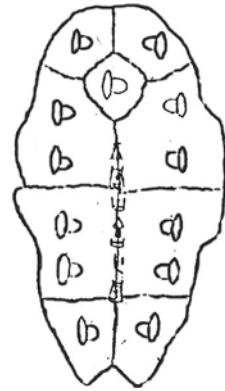
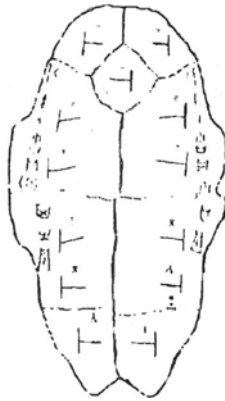
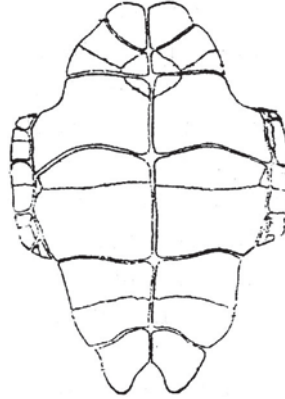
DẤU VẾT XA XƯA CỦA ÂM DƯƠNG LỊCH

Âm Dương lịch là một loại lịch được sử dụng phổ biến ở khắp xã hội Đông phương cổ, còn tồn tại đến tận bây giờ với thời gian tính bằng thiên niên kỷ.

Chứng tích về Âm Dương lịch xưa nhất được phát hiện qua di vật đào được ở Ân Khư, thủ đô nhà Ân Thương (quốc gia cổ đại của Trung quốc, có niên đại khoảng thế kỷ XVII đến thế kỷ XII tr.CN). Ở đây, người ta tìm thấy những bản văn trên mai rùa và xương thú, gọi là *giáp cốt văn*. Qua những văn tự này, các nhà khảo cổ đã cho rằng: người cổ đại đã dùng Can, Chi để phân định thời gian. Họ còn phát hiện được một máy thiên văn cổ xưa nhất gọi là Khuê biểu dùng để đo bóng mặt trời, như một bằng chứng hoàn hảo cho việc quan sát thiên văn và làm lịch. Người ta cho rằng lịch đời Thương dùng Can Chi để ghi ngày, Thái âm ghi tháng, Thái dương ghi năm. Gọi là “*Âm Dương Can Chi tam hợp lịch*”.

GIÁP CỐT VẼN

Di vật tìm thấy ở Ân Khư (*)



Ngoài những di vật khảo cổ nói trên, còn có những bản văn chữ Hán cổ có nội dung liên quan đến Âm Dương lịch. Một trong những cuốn sách cổ nhất – xét về nội dung bản văn – chính là cuốn *Hoàng Đế Nội kinh tố vấn*. Cuốn sách được viết dưới hình thức vấn đáp giữa Hoàng Đế (**) và các đại thần của ngài là Kỳ Bá, Quỷ Du Khu. Trong

* Chú thích: Hình tư liệu trong “*Kinh Dịch - cấu hình tư tưởng Trung Quốc*”, Nxb Khoa học Xã hội, dịch giả Dương Ngọc Dũng & Lê Anh Minh.

** Chú thích: Hoàng Đế được coi là vị vua cổ đại Trung Quốc, có niên đại gần 3000